

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 32/2025/HS-ST

Ngày: 03-12-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Y BLư

2/ Ông Trương Quang Ngọc – Nguyên giáo viên;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Cẩm Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi và điểm cầu thành phần tại Phân trại tạm giam K2 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2025/TLST- HS ngày 31 tháng 10 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST- HS ngày 20/11/2025 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Anh Đ; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 21 tháng 09 năm 2002 tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn T, xã I, tỉnh Quảng Ngãi; Căn cước công dân số: 062202006963. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Hào Q, sinh năm: 1971 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1972. Bị cáo là con út trong gia đình có 03 anh chị em. Nhân thân: Xấu.

Tiền án: Ngày 20/12/2023 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (nay là Tòa án nhân dân khu vực 11- Quảng Ngãi) tuyên phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 15/10/2024, chưa được xóa án tích. Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2025 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Phú T; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 07 tháng 02 năm 2008 tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn L, xã I, tỉnh Quảng Ngãi; Căn cước công dân số: 062208003925. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm: 1969 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1971. Bị cáo là con út trong gia đình có 05 anh chị em. Nhân thân: tốt. Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2025 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phú T:* ông Nguyễn Văn Đ1 - Trợ giúp viên pháp lý tại Trung tâm T5, tỉnh Quảng Ngãi. *(Có mặt)*

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Phú T đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:* ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1969; bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1971- là bố, mẹ của bị cáo. Cùng địa chỉ: Thôn L, xã I, tỉnh Quảng Ngãi. *(Bà H1 có mặt, ông M vắng mặt).*

- *Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Cháu A N, sinh ngày 09/10/2008. Người đại diện theo pháp luật của cháu A N là bà Y L; sinh năm 1988 và ông A C; sinh năm 1985- là bố, mẹ. Cùng địa chỉ: Thôn P, xã I, tỉnh Quảng Ngãi. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

+ Anh Nguyễn Hồ Hoàng T1; sinh ngày 09/08/2007. Địa chỉ: Thôn L, xã I, tỉnh Quảng Ngãi. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

+ Anh A Vô K; sinh năm: 2003. Địa chỉ: Thôn K, xã I, tỉnh Quảng Ngãi. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

**Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Trần Văn K1; sinh năm: 1992; Địa chỉ: Thôn L, xã I, tỉnh Quảng Ngãi. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

+ Ông Lê Văn H2; sinh năm: 1975; Địa chỉ: Thôn T, xã I, tỉnh Quảng Ngãi. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

- *Đại diện tổ chức, đoàn thể:*

+ Đại diện tổ chức nơi các bị cáo sinh hoạt tại địa phương: Anh A N1 Phó bí thư Đoàn thanh niên xã I, tỉnh Quảng Ngãi. *(Có mặt).*

+ Đại diện Trường trung học phổ thông P *(vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 28/5/2025, lực lượng Công an tuần tra đang làm nhiệm vụ tại đường tỉnh lộ 671 thuộc xã I, phát hiện một số thanh niên có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy tại nhà Nguyễn Phú T tại thôn L, xã I, tỉnh Quảng Ngãi *(trước đây là xã I, thành phố K, tỉnh Kon Tum)* nên tiến hành kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra phát hiện tại phòng ngủ của Nguyễn Phú T có 04 (bốn) nam thanh niên gồm: Nguyễn Phú T *(sinh ngày 07/02/2008)*, Phạm Anh Đ *(sinh ngày 21/09/2002)*, A N *(sinh ngày 09/10/2008)* và Nguyễn Hồ Hoàng T1 *(sinh ngày: 09/08/2007)* đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ một bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 (một) chai bằng thủy tinh, nắp chai màu đen, đục hai lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng, một lỗ gắn ống thủy tinh được uốn cong một đầu có bầu hở, bên trong bầu hở ống thủy tinh có chứa chất tinh thể

rắn màu trắng đục (nghĩ là ma túy chưa sử dụng hết); 01 (một) bật lửa (quẹt ga) màu đỏ. Tại đây, Phạm Anh Đ, Nguyễn Phú T, A N và Nguyễn Hồ Hoàng T1 đều khai nhận đang sử dụng ma túy cùng nhau thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt quả tang. Phạm Anh Đ, Nguyễn Phú T đều khai nhận ma túy là của Phạm Anh Đ mang đến, bộ dụng cụ sử dụng ma túy là của Nguyễn Phú T còn A N và Nguyễn Hồ Hoàng T1 chỉ tham gia sử dụng ma túy cùng.

Đồng thời, tại thời điểm kiểm tra, Phạm Anh Đ còn khai nhận có để chiếc mũ màu đen bên trong có chứa ma túy ở phía ngoài cửa sổ gần phòng ngủ của T. Cơ quan công an đã tiến hành kiểm tra theo lời khai của Đ, phát hiện trong mũ màu đen có 07 (bảy) bì ni lông trong suốt được hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 (một) bì ni lông trong suốt có vạch màu đỏ, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là ma túy).

Quá trình điều tra, Phạm Anh Đ, Nguyễn Phú T, A N và Nguyễn Hồ Hoàng T1 đều khai nhận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 28/5/2025, Đ điều khiển xe mô tô BKS: 82AA-181.09 tới khu vực bờ kè thuộc phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum (nay là phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi) thì gặp B (*bạn xã hội, không rõ nhân thân lại lịch*), thông qua quan hệ xã hội biết B bán ma túy nên đã nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng. Sau khi nhận 1.200.000 đồng của Đ thì B đưa cho Đ 01 gói ma túy (bên trong có các gói nhỏ), Đ cầm, cất giấu trong mũ màu đen rồi kẹp vào gác ba ga xe và đi về. Sau đó Đ liên lạc cho T qua mạng xã hội Facebook nói qua nhà Trọng chơi ma túy. T đồng ý. Tiếp đó, Đ liên lạc với A N (qua mạng xã hội Facebook) rủ qua nhà Trọng chơi ma túy. Khi Đ đến nhà T thì đã thấy T và N ở trong phòng ngủ của T. Sau đó, khi T ra ngoài dắt, xếp xe, còn A N đang chơi điện thoại trong phòng, thì Đ bóc gói ma túy vừa mua được ra, lấy 01 gói để chuẩn bị sử dụng, số còn lại thì bỏ lại vào trong mũ vải màu đen và vứt ra phía ngoài cửa sổ phòng ngủ nhà T. Khi T vào phòng, lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra thì Đ lấy một gói ma túy đổ vào bầu hờ, dùng bật lửa đốt bầu hờ có chứa ma túy, miệng ngậm ống hút nhựa hút được một hơi rồi đưa bộ dụng cụ cho A N hút được một hơi. Lúc này, Nguyễn Hồ Hoàng T1 đến nên T rủ T1 cùng sử dụng ma túy. T1 đồng ý, đi vào phòng thì A N chuyển bộ dụng cụ sử dụng ma túy qua cho T1, Tân hút xong một hơi thì chuyển qua cho Trọng hút. Khi cả 4 đang cùng nhau sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, bắt quả tang.

Theo Kết luận giám định số: 197/KL-KTHS ngày 02/6/2025 của Phòng K3 Công an tỉnh K ra đã kết luận:

“- *Chất tinh thể rắn màu trắng đục (ký hiệu M1) được niêm phong trong phong bì thứ nhất gửi giám định là ma túy, loại: **Methamphetamine**, có khối lượng là: **0,084 gam**.*

- *Chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu từ M2.1 đến M2.8) được niêm phong trong phong bì thứ hai gửi giám định là ma túy, loại: **Methamphetamine**, có khối tổng lượng là: **2,651 gam**”.*

Kết quả xét nghiệm Phạm Anh Đ, Nguyễn Phú T, A N và Nguyễn Hồ Hoàng T1 đều dương tính với chất ma túy: MDMA, MET, AMP.

Ngày 26/8/2025, phòng K3 Công an tỉnh Q ra Kết luận giám định số: 755/KL-KTHS, đã kết luận:

“Dữ liệu trích xuất trong 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng nhãn hiệu Redmi, màu đen, đã qua sử dụng, mặt lưng bị vỡ, không kiểm tra tình trạng bên trong, số IMEI 1: 864122066897981, số IMEI 2: 864122066897999, bên trong thân máy không chứa thẻ sim; từ ngày 21/05/2025 đến ngày 28/05/2025: có: 07 cuộc gọi, có: 04 tin nhắn SMS. (Phụ lục kèm theo); không có dữ liệu tin nhắn trong ứng dụng Messenger F, Z, T2.

“Dữ liệu trích xuất trong 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng nhãn hiệu IPHONE 8 Plus, màu đỏ, đã qua sử dụng, mặt lưng bị vỡ, không kiểm tra tình trạng bên trong, số IMEI: 356711084488925, bên trong thân máy chứa 01 thẻ sim Mobiphone, số seri: 8012408 3310 6774 WD, số thuê bao: 0898 366 337 từ ngày 21/05/2025 đến ngày 28/05/2025: có 47 cuộc gọi; có 03 tin nhắn. (Phụ lục kèm theo); không có dữ liệu tin nhắn trong ứng dụng Messenger F, Z, T2.

Không trích xuất được dữ liệu trong 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong; do điện thoại không lên nguồn.

* Cáo trạng số 06/CT-VKS-KV7 ngày 30/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Phạm Anh Đ về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 và tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo Nguyễn Phú T về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015.

* Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 -Quảng Ngãi đối với các bị cáo Phạm Anh Đ, Nguyễn Phú T; đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Anh Đ mức án tù từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 , sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Anh Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung của 02 tội buộc bị cáo chấp hành mức án từ 11 năm tù đến 12 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 119, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên xử phạt bị cáo Nguyễn Phú T từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 chai bằng thủy tinh, nắp chai màu đen, đục hai lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng, 01 bật lửa (*quẹt ga*) màu đỏ, 01 (một) mũ vải màu đen. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động, dạng cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu REDMI; 01 (một) điện thoại di động, dạng cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 8 Plus, màu đỏ; Trả lại 01 (một) điện thoại di động, dạng cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu OPPO cho bị cáo Đ. Tất cả đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong. Trả lại cho anh A V Kô 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 82 - AA 181.09, nhãn hiệu YAMAHA Exiter, màu đen, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phú T, ông Nguyễn Văn Đ1 trợ giúp viên pháp lý trình bày:* Thống nhất về phần tội danh, các tình tiết giảm nhẹ như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 -Quảng Ngãi đã truy tố. Tuy nhiên, do bị cáo là người dưới 18 tuổi nhận thức pháp luật còn hạn chế nên đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, trở thành công dân tốt của xã hội, đề nghị xử phạt bị cáo mức án 04 năm 03 tháng tù.

- *Đại diện hợp pháp bị cáo T, cũng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:* Thống nhất trình bày của người bào chữa cho bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để cáo sớm được về với gia đình và tiếp tục con đường học tập của bị cáo.

- *Bị cáo Phạm Anh Đ, Nguyễn Phú T không có ý kiến tranh luận gì và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo theo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.*

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và đại diện hợp pháp bị cáo T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Anh Đ, Nguyễn Phú T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo trước đây tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 28/5/2025 tại thôn T, xã I, TP ., tỉnh Kon Tum (Nay là xã I, tỉnh Quảng Ngãi), bị cáo Phạm Anh Đ đã có hành vi rủ rê, cung cấp 0,084 gam ma túy, loại Methamphetamine (*Số ma túy tại thời điểm bị bắt quả tang*) cho bị cáo Nguyễn Phú T (*17 tuổi 03 tháng 21 ngày*), A N (*16 tuổi 08 tháng 18 ngày*) và Nguyễn Hồ Hoàng T1 cùng sử dụng tại phòng ngủ của bị cáo T, nhà của ông Nguyễn Ngọc M, bà Nguyễn Thị H1 (bố mẹ T). Bị cáo Nguyễn Phú T có hành vi chuẩn bị dụng cụ và địa điểm (phòng ngủ) cho Phạm Anh Đ, A N và Nguyễn Hồ Hoàng T1 cùng sử dụng ma túy.

Ngoài ra, tại thời điểm kiểm tra, bắt quả tang việc tổ chức sử dụng ma túy nêu trên, Phạm Anh Đ còn tang trữ 2,651 gam ma túy loại Methamphetamine để trong chiếc mũ màu đen ở phía ngoài cửa sổ gần phòng ngủ của Nguyễn Phú T, Đ khai là mua của đối tượng tên B vào chiều ngày 28/5/2025 để cất giấu sử dụng dần.

Như vậy, với các hành vi như trên của bị cáo Phạm Anh Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi của Nguyễn Phú T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng số 06/CT-VKS-KV7 ngày 30/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi đã truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo biết rõ: Ma túy là chất độc dược, có khả năng gây nghiện, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng của người sử dụng, nên những hành vi như tổ chức, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép loại chất này bị pháp luật nghiêm cấm tuyệt đối, nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp và đây là nguyên nhân dẫn đến hậu quả của những tệ nạn xã hội, các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an của xã hội. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong tình hình loại tội phạm liên quan đến các chất ma túy đang có chiều hướng ngày càng gia tăng như hiện nay.

Khi quyết định hình phạt, HĐXX sẽ xem xét đến độ tuổi, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ để áp dụng mức hình phạt đối với từng bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo Nguyễn Anh Đ2 không có nguồn thu nhập ổn định, bị cáo Nguyễn Phú T là người dưới 18 tuổi, chưa có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Phú T không phải chịu tình tiết tăng nặng. Đối với bị cáo Phạm Anh Đ, ngày 20/12/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (nay là Tòa án nhân dân khu vực 11- Quảng Ngãi) tuyên phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành

xong ngày 15/10/2024 chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội mới. Do đó, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5.3] Về nhân thân: Bị cáo Phạm Anh Đ có nhân thân xấu. Bị cáo Nguyễn Phú T có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đối với bị cáo Đ bị truy tố và xét xử hai tội, tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo T bị truy tố, xét xử “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. HĐXX thấy rằng, các bị cáo thực hiện đồng phạm giản đơn đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, trong đó bị cáo Đ là người rủ rê, cung cấp ma túy sử dụng, cũng là người đã thành niên, bị cáo T là người cung cấp địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy, do đó mức án đối với bị cáo Đ nghiêm khắc hơn bị cáo T. Từ phân tích trên cần cách ly các bị cáo Phạm Anh Đ, Nguyễn Phú T với đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm của bản thân; để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng chính sách quản lý của Nhà nước, quy định của pháp luật về các chất ma túy.

Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo T dưới 18 tuổi. Đây là lứa tuổi còn thiếu sự chín chắn bốc đồng trong hành động và bông bột trong suy nghĩ, không làm chủ được cảm xúc của bản thân dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các quy định của pháp luật tại Điều 90, Điều 91 BLHS và Luật tư pháp người chưa thành niên để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo T.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã tiến hành thu giữ:

- Đối với số lượng ma túy được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có in nội dung “**CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 197/KL-KTHS**”, mặt sau có các dấu hình tròn có nội dung “***PHÒNG K3*CÔNG AN TỈNH KON TUM**” và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán. Xét thấy, đây là vật cấm lưu hành, cấm sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chai bằng thủy tinh, nắp chai màu đen, đục hai lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng; 01 (một) bật lửa (quẹt ga) màu đỏ; 01 (một) mũ vải màu đen. Xét thấy, đây là các công cụ dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy

- Đối với 01 (một) điện thoại di động, dạng cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu REDMI của A N liên quan hành vi phạm tội và A N đồng ý tịch thu nộp ngân sách nhà nước, 01 (một) điện thoại di động, dạng cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 8 Plus,

màu đỏ của bị cáo Đ sử dụng vào việc phạm tội, tất cả đều đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong nên cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tại phiên tòa, anh A V Không vắng mặt, quá trình điều tra đề nghị HĐXX xem xét cho nhận lại xe mô tô biển số 82 - AA 181.09 vì bản thân anh không biết việc bị cáo Đ sử dụng xe mô tô của mình để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, HĐXX xét thấy cần trả lại chiếc xe trên cho anh A V Không là phù hợp.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động, dạng cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu OPPO của bị cáo Đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Đ.

[8]. Ngoài ra, trong vụ án này còn có đối tượng tên Bì, không rõ nhân thân lai lịch là người bán ma túy cho Phạm Anh Đ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch của B. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định khi có đủ căn cứ.

- Đối với A N, Nguyễn Hồ Hoàng T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lập biên bản vi phạm hành chính, đồng thời ra Quyết định xử phạt hành chính đối với những người trên về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và chuyển toàn bộ hồ sơ tài liệu liên quan đến Công an xã I, tỉnh Quảng Ngãi, để áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo **Phạm Anh Đ** phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Bị cáo **Nguyễn Phú Trọng phạm T3** “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 4 Luật số 86/2025/QH15.

Xử phạt bị cáo Phạm Anh Đ 08 năm 04 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 4 Luật số 86/2025/QH15.

Xử phạt bị cáo Phạm Anh Đ 03 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Phạm Anh Đ phải chấp hành chung hình phạt **11 (Mười một) năm 04 (B1) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam (29/5/2025).

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 90, Điều 91; Điều 98; Điều 101; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 4 Luật số 86/2025/QH15; khoản 1 Điều 119, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên ;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phú T 04 (Bốn) năm 08 (T4)** tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam (29/5/2025).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 4 Luật số 86/2025/QH15; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chai bằng thủy tinh, nắp chai màu đen, đục hai lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng; 01 (một) bật lửa (*quẹt ga*) màu đỏ; 01 (một) mũ vải màu đen; 01 (một) phong bì mặt trước có in nội dung “**CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 197/KL-KTHS**”, mặt sau có các dấu hình tròn có nội dung “***PHÒNG K3*CÔNG AN TỈNH KON TUM**” và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, dạng cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu REDMI, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong. Được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24011783 dán kín, trên mặt túi có ghi chữ “755/KL-KTHS, 26/8/2025”, “ĐT Nia” và chữ ký ghi họ và tên của giám định viên, điều tra viên;

- Tịch 01 (một) điện thoại di động, dạng cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 8 Plus, màu đỏ, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong;

- Trả lại bị cáo Phạm Anh Đ 01 (một) điện thoại di động, dạng cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu OPPO.

(Hai điện thoại được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24011782 dán kín, trên mặt túi có ghi chữ “755/KL-KTHS, 26/8/2025”, “ĐT Đ” và chữ ký ghi họ và tên của giám định viên, điều tra viên).

- Trả lại cho anh A V Kô: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 82 - AA 181.09, nhãn hiệu YAMAHA Exiter, màu đen, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 03/11/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7- tỉnh Quảng Ngãi).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Buộc hai bị cáo Phạm Anh Đ và bị cáo Nguyễn Phú T mỗi bị cáo phải nộp **200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)** tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03-12-2025), các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo chưa thành niên, người đại diện hợp pháp của bị cáo T, người có quyền lợi và nghĩa vụ

liên quan, người đại diện hợp pháp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 7 -Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐTCA tỉnh QN;
- Phòng THAHSCA tỉnh QN;
- Phòng THADS khu vực 7-QN;
- Trại tạm giam số 02- CA tỉnh QN;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người có QL và NVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
đã ký**

Đồng Thị Bình

